

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TÔNG DUY HÙNG

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC CHO HỌC SINH
LỚP 9 TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM THƠ VIỆT NAM
HIỆN ĐẠI SAU 1975**

Ngành: Lí luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt

Mã số: 8 14 01 11

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS: Nguyễn Thị Thu Thủy

THÁI NGUYÊN - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan các kết quả nghiên cứu được trình bày trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Mọi thông tin trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 8 năm 2020

Tác giả

Tống Duy Hưng

LỜI CẢM ƠN

Để luận văn hoàn thành và được phép bảo vệ em đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của nhiều cá nhân và đơn vị.

Em xin được bày tỏ lòng biết ơn chân thành, sâu sắc đến:

- Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN và khoa Ngữ văn

- Cô giáo PGS. TS Nguyễn Thị Thu Thủy người đã dành nhiều thời gian quý báu để hướng dẫn, góp ý, chia sẻ... giúp em có định hướng đúng trong suốt thời gian thực hiện luận văn.

- Các nhà khoa học trong Hội đồng đánh giá luận văn đã có nhiều góp ý về mặt khoa học để em hoàn thiện luận văn được tốt hơn.

- Các thầy, cô giáo giảng dạy lớp cao học Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt đã giúp em có nền tảng kiến thức để thực hiện luận văn.

Sau cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đến những người thân, gia đình, đồng nghiệp, bạn bè đã luôn động viên, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi, giúp tôi hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 8 năm 2020

Tác giả

Tống Duy Hưng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu	3
3. Mục đích nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu.....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	6
5. Phương pháp nghiên cứu	7
6. Giả thuyết khoa học	7
7. Bố cục đề tài	8
NỘI DUNG	9
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 9 TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM THƠ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI SAU 1975	9
1.1. Cơ sở lý luận.....	9
1.1.1. Đặc điểm của thơ trữ tình hiện đại Việt Nam sau 1975	9
1.1.2. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS	12
1.1.3. Phát triển năng lực Ngữ văn cho HS THCS	15
1.1.4. Nhu cầu phát triển năng lực văn học của HS lớp 9	24
1.2. Cơ sở thực tiễn.....	30
1.2.1. Nội dung dạy học thơ Việt Nam hiện đại sau 1975 trong chương trình SGK Ngữ văn 9.....	30
1.2.2. Thực trạng dạy học phát triển năng lực thơ Việt Nam hiện đại sau 1975 trong chương trình SGK Ngữ văn 9.....	32
1.2.2.2. Đánh giá thực trạng dạy học thơ Việt Nam hiện đại sau năm 1975 trong SGK Ngữ văn 9 theo định hướng phát huy năng lực văn học cho học sinh....	37
Tiểu kết chương 1	39

Chương 2: BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VĂN HỌC CHO HỌC SINH LỚP 9 TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM THƠ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI SAU 1975	40
2.1. Nguyên tắc nâng cao năng lực văn học cho học sinh lớp 9 trong dạy học các tác phẩm thơ Việt Nam hiện đại sau 1975	40
2.1.1. Tăng cường phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh.....	40
2.1.2. Tổ chức hoạt động dạy học bám sát những đặc trưng chung và riêng về thể loại của văn bản văn học	40
2.1.3. Dạy học đọc hiểu văn bản thơ trữ tình theo hướng tích hợp và phân hóa.....	41
2.1.4. Đa dạng hóa các phương pháp, hình thức và phương tiện dạy học.....	43
2.1.5. Sử dụng thường xuyên và hiệu quả đánh giá theo định hướng năng lực trong dạy học văn bản thơ Việt Nam hiện đại	43
2.2. Biện pháp phát triển năng lực văn học cho HS lớp 9 trong dạy học các tác phẩm thơ Việt Nam hiện đại sau 1975.....	44
2.2.1. Lựa chọn và vận dụng có hiệu quả câu hỏi phát triển năng lực	44
2.2.2. Thiết kế, biên soạn dạy học theo tinh thần tích hợp	46
2.2.3. Vận dụng phương pháp dạy học tích cực để phát triển năng lực dạy học thơ Việt Nam hiện đại cho HS lớp 9 sau 1975	50
2.2.4. Thiết kế xây dựng đề kiểm tra, đánh giá năng lực văn học dạy học các tác phẩm thơ Việt Nam hiện đại sau 1975.....	54
Tiểu kết chương 2	58
Chương 3: THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM	59
3.1. Mục đích thực nghiệm	59
3.2. Phương pháp thực nghiệm	59
3.3. Đối tượng, thời gian và địa điểm thực nghiệm	59
3.3.1. Đối tượng thực nghiệm.....	59
3.3.2. Địa bàn thực nghiệm.....	60
3.4. Nội dung và cách thức tiến hành thực nghiệm	60
3.4.1. Nội dung thực nghiệm	60

3.4.2. Cách tiến hành thực nghiệm	60
3.5. Phân tích và đánh giá kết quả thực nghiệm	78
3.5.1. Phân tích kết quả thực nghiệm.....	78
3.5.2. Đánh giá kết quả thực nghiệm	79
Tiểu kết chương 3	80
KẾT LUẬN	81
TÀI LIỆU THAM KHẢO	83
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 - 11 - 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, với tư tưởng chủ đạo: “Chuyển mạnh quá trình từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lí luận gắn với thực tiễn;...”. Những quyết định đưa ra của nghị quyết Trung ương và Bộ giáo dục đã đưa ra thúc đẩy nền giáo dục quốc gia phát triển thêm một bước mới, mở ra cơ hội giao lưu, hội nhập với các nước trên thế giới, hướng đến một nền giáo dục hiện đại, đào tạo những con người có thể đáp ứng được nhu cầu phát triển của đất nước.

Chính vì vậy, nền giáo dục Việt Nam trong những năm gần đây đã và đang thực hiện bước chuyển đổi từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học. Nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc HS học kiến thức gì đến chỗ quan tâm HS vận dụng được gì qua việc học. Vì vậy, yêu cầu của đổi mới giáo dục là phải thực hiện thành công việc chuyển đổi từ phương pháp dạy học theo lối truyền thụ một chiều lấy GV là trung tâm của giờ học sang dạy cách học, cách vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực và phẩm chất cho HS. Đồng thời cũng chuyển cách đánh giá kết quả giáo dục từ kiểm tra trí nhớ sang kiểm tra đánh giá năng lực vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề coi trọng cả kiểm tra đánh giá kết quả học tập với kiểm tra đánh giá trong quá trình học tập để tác động kịp thời nhằm nâng cao chất lượng của các hoạt động dạy học.

1.2. Trước bối cảnh đó, để chuẩn bị cho quá trình đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông sau năm 2018 thì việc đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học là vô cùng cần thiết. Trong đó, môn Ngữ văn được coi là môn học công cụ có vai trò rất quan trọng đối với việc định hướng phát triển năng lực HS. Bởi dạy văn là khám phá cái hay, cái đẹp từ những tác phẩm văn chương nhằm khơi dậy, hình thành và phát triển nhân cách cho HS, bồi dưỡng cho các em tri thức hiểu biết và làm phong phú đời sống tâm hồn, hướng các em tới Chân - Thiện - Mĩ - những giá trị đích thực của cuộc sống.

Trong những năm qua, đội ngũ GV chúng ta đã thực hiện nhiều công việc trong đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và đã được những thành công nhất định. Đây là điều quan trọng làm tiền đề để chúng ta tiến tới việc dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của người học. Tuy nhiên từ thực tế giảng dạy của bản thân và đồng nghiệp tại trường, chúng tôi thấy rằng sự sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp dạy học phát huy tính tích cực tự học của HS chưa nhiều. Dạy học còn nặng về truyền thụ kiến thức. Việc rèn về kỹ năng chưa được quan tâm. Hoạt động kiểm tra, đánh giá chưa thật sự khách quan (chủ yếu là tái hiện kiến thức). Tất cả những điều đó dẫn tới HS học thụ động, lúng túng khi giải quyết các tình huống trong thực tiễn.

1.3. Mỗi môn học có đặc trưng và thế mạnh riêng trong việc góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục nói chung. Môn Ngữ văn là môn học công cụ, có ưu thế nổi trội trong việc phát triển năng lực giao tiếp, năng lực ngôn ngữ. Môn học này cũng giúp HS có khả năng tiếp nhận, khám phá, phân tích, thưởng thức và đánh giá văn học. Đó chính là năng lực văn học, một biểu hiện cụ thể của năng lực thẩm mỹ. Ngữ văn còn là môn học mang đậm tính thẩm mỹ, nhân văn, có ưu thế nổi trội trong việc giáo dục phẩm chất, tinh thần, đạo đức và nhân cách người học thông qua thế giới hình tượng và ngôn từ. Các phẩm chất được nêu lên trong chương trình tổng thể (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm), đều có thể thông qua môn Ngữ văn để phát triển cho HS.

1.4. Dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực văn học sẽ cung cấp cho HS những tri thức về năng lực ngữ văn và dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển năng lực HS. Đồng thời, qua môn học, HS sẽ nắm được những phương pháp để phát triển năng lực cho HS một cách toàn diện. Đặc biệt, thông qua dạy học các tác phẩm thơ Việt Nam hiện đại sẽ giúp HS phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học và góp phần bồi dưỡng tâm hồn, giáo dục nhân cách người học.

Chính vì vậy, việc tìm ra biện pháp phát triển năng lực cho HS là rất cần thiết, cấp bách để đáp ứng nhu cầu ứng dụng cuộc sống thực tiễn sau này của các em. Theo đó sẽ mang đến lợi ích trong việc học văn, HS sẽ đam mê và yêu thích môn văn hơn, hiểu được tầm quan trọng của môn học hơn. Vì thế, chúng tôi đã đưa ra đề tài: ***“Phát triển năng lực văn học cho học sinh lớp 9 trong dạy học thơ Việt Nam hiện đại sau 1975”***.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

2.1. Tình hình nghiên cứu dạy học thơ Việt Nam hiện đại ở trường phổ thông

Vấn đề phương pháp dạy học văn nói chung và dạy học thơ trữ tình nói riêng đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm.

Trước hết là công trình *Vấn đề giảng dạy tác phẩm văn học theo loại thể* [9] của nhóm tác giả Trần Thanh Đạm, Đàm Gia Cẩn, Huỳnh Lý, Hoàng Như Mai. Công trình này đã giới thiệu một số kiến thức cơ bản nhất về loại thể văn học chủ yếu trong chương trình văn học ở bậc THPT. Đồng thời, các tác giả cũng đề xuất những phương pháp, biện pháp dạy dạy học tác phẩm văn học theo đặc trưng loại thể khá cụ thể. Trong dạy học thơ trữ tình, các tác giả lưu ý, cần chú ý đến đặc trưng của thơ, đặc biệt là mạch cảm xúc chủ đạo, hình tượng nhân vật trữ tình, ngôn ngữ biểu cảm và giàu nhạc tính. Có thể nói, đây là công trình đầu tiên đi sâu nghiên cứu về loại thể văn học và vấn đề giảng dạy tác phẩm văn học theo loại thể.

Công trình thứ hai là *Phương pháp dạy học văn* của nhóm tác giả Phan Trọng Luận (chủ biên), Trương Dĩnh, Nguyễn Thanh Hùng, Trần Thế Phiệt [32]. Đây là công trình đầu tiên nghiên cứu một cách tổng thể, toàn diện về phương pháp dạy học văn. Tuy nhiên, phần phương pháp dạy học văn bản thơ trữ tình tác giả chưa đề cập đến một cách cụ thể. Hơn nữa, cuốn sách ra đời cách đây khá lâu, chương trình phổ thông đã trải qua nhiều lần cải cách, chỉnh lí, thay đổi do đó nhiều nội dung trong công trình này chưa bám sát được thực tế thay đổi của chương trình giáo dục phổ thông.

Tác giả Nguyễn Viết Chử, trong cuốn *Phương pháp dạy học tác phẩm văn chương (theo loại thể)* [7] đã trình bày một số phương pháp, biện pháp dạy học tác phẩm văn học theo đặc trưng loại thể, trong đó có thơ trữ tình. Theo tác giả, khi dạy tác phẩm văn chương nói chung và thơ trữ tình nói riêng, cần phải xác định được “chất của loại trong thể”. Việc xác định sai thể loại sẽ khiến GV khi dạy rất lúng túng, tựa như “mở nhầm cửa” [7; 94]. Nhìn chung, những ý kiến đề xuất của tác giả dừng lại ở những định hướng có tính khái quát, đôi khi còn mang tính phiến diện.

Tác giả Nguyễn Thị Thanh Hương trong bài viết *Giảng dạy thơ trữ tình hiện đại trong nhà trường* [21] đã chỉ ra sự khác biệt cơ bản giữa thơ và các thể loại khác.

Năm 2006, tác giả Nguyễn Thị Du Khánh trong cuốn *Thi pháp học và vấn đề giảng dạy văn học trong nhà trường* [25; 99] đã chỉ ra một số yếu tố thi pháp thơ và gợi dẫn phân tích văn bản thơ từ góc nhìn của thi pháp học.

Tuy nhiên tất cả những công trình này đều mới chỉ dừng lại ở việc khám phá, phân tích một tác phẩm cụ thể chứ chưa đưa ra được phương pháp chung nhất trong việc dạy đọc - hiểu thơ trữ tình, đặc biệt là mảng thơ trữ tình hiện đại.

Đã có một số tài liệu liên quan đến việc hướng dẫn HS đọc hiểu thơ trữ tình. Chẳng hạn cuốn *Rèn luyện kỹ năng cảm thụ thơ văn cho HS qua bài dạy học đọc - hiểu trữ tình hiện đại ở lớp 9 của Lê Thị Luyến* [34].

Trong cuốn *Giảng dạy thơ trữ tình hiện đại trong nhà trường phổ thông* của tác giả Nguyễn Thị Thanh Hương. Theo đó, tác giả đề ra một số phương pháp để giúp HS nâng cao năng lực đọc hiểu thơ ca trữ tình.

Trong luận văn ThS “*Độc sách sáng tạo trong dạy học thơ trữ tình chương trình lớp 12 trung học phổ thông*” của tác giả Trần Thị Nhung đã chỉ ra phương pháp và cách thức đọc sáng tạo tác phẩm văn chương. Tuy nhiên, tác giả mới chỉ đề cập đến một khía cạnh của đọc hiểu chưa đi sâu vào biện pháp cụ thể.

2.2. Tình hình nghiên cứu về việc phát triển năng lực đọc văn học cho HS lớp 9 trong hoạt động dạy học thơ Việt Nam hiện đại sau 1975 ở trường phổ thông

Vấn đề phát triển năng lực văn học cho HS phổ thông đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Có khá nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề này. Nhưng riêng nghiên cứu về vấn đề phát triển năng lực văn học thơ Việt Nam hiện đại cho HS THPT thì không nhiều và chưa cụ thể. Sau đây, chúng tôi xin điểm qua những công trình nghiên cứu chủ yếu.

Trong công trình nghiên cứu “*Phát triển năng lực đọc hiểu văn bản thơ trữ tình cho HS trung học phổ thông qua hệ thống bài tập*” của TS. Nguyễn Thị Thanh Lâm, tác giả đã nêu nên vai trò của bài tập và định hướng cách xây dựng bài tập đọc hiểu thơ trữ tình. Thông qua hệ thống bài tập mà HS hiểu văn bản hơn. Tuy nhiên, luận văn chỉ đưa ra hệ thống bài tập chưa có cách giải quyết tối ưu hơn.

Trong công trình nghiên cứu “*Xây dựng hệ thống câu hỏi phát triển năng lực đọc hiểu trong dạy học tác phẩm văn chương cho học sinh trung học phổ thông*” của